TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2024/DS-ST
Ngày: 03-5-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Phương Trang

2. Ông Phạm Văn Thạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thanh Hương – Là thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 743/2023/TLST-DS ngày 13/12/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST–DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65//2024/QĐST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bank S (Ngân hàng S)
Địa chỉ: Đ, Đ, T. Người đại diện theo ủy quyền: ông Lữ T H Q , sinh năm: 19xx (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2023). (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Đặng T B, sinh năm: 19xx
Địa chỉ: Lô Q, P, phường A, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp cho Tòa án, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Bank S (Ngân hàng S) trình bày:

Ngày 07/10/2022 ông Đặng T B có ký kết với Bank S (Ngân hàng S) Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL vay số tiền 360.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức

lãi suất trong hạn, lãi chậm trả lãi 10%/năm của tiền lãi chưa thanh toán, mục đích vay mua hàng hóa. Thực hiện hợp đồng, ngày 07/10/2022 Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay cho ông Đặng T B. Trong quá trình vay, ông B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mặc dù ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở khách hàng nhưng khách hàng vẫn không có thiện chí trả nợ đúng hạn nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đặng T B phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 336.502.504 đồng, trong đó nợ gốc 298.772.216 đồng, lãi trong hạn 9.881.373 đồng, lãi quá hạn 26.937.730 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán (lãi phạt) 911.185 đồng. Ông Đặng T B còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 04/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL. Yêu cầu toàn bộ các khoản nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí sơ thẩm: ông Đặng T B phải chịu theo quy định.

Bị đơn ông Đặng T B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để đến Tòa án giải quyết vụ kiện cũng như tham gia phiên tòa, nhưng ông vắng mặt không có lý do và không gửi cho Tòa án ý kiến trình bày của ông đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về: Thụ lý vụ án, xác định thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, Thông báo tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và các thủ tục tố tụng tại phiên tòa.

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định, bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Bản thỏa thuận cho vay cá nhân ngày 07/10/2022 của ông Đặng T B cho thấy ông Đặng T B đăng ký sử dụng khoản vay tại Ngân hàng S - Chi nhánh TP.H với mức vay 360.000.000 đồng. Quá trình sử dụng khoản vay, ông B đã quá hạn thanh toán, mặc dù Ngân hàng đã đôn đốc và tạo điều kiện cho ông trả nợ nhưng ông không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu ông Đặng T B thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 336.502.504 đồng, trong đó nợ gốc 298.772.216 đồng, lãi trong hạn 9.881.373 đồng, lãi quá hạn 26.937.730 đồng, lãi phạt 911.185 đồng theo thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL ngày 07/10/2022, đồng thời yêu cầu ông B phải tiếp tục trả lãi, phí kể từ ngày 04/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Bank S khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Đặng T B trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng, ông B có địa chỉ cư trú tại quận Bình Tân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đặng T B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không tham gia cũng không có người đại diện tham gia phiên tòa, nên Tòa án căn cứ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

Nguyên đơn Bank S (Ngân hàng S) yêu cầu ông Đặng T B phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 336.502.504 đồng, trong đó nợ gốc 298.772.216 đồng, lãi trong hạn 9.881.373 đồng, lãi quá hạn 26.937.730 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán là 911.185 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 04/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Đặng T B đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa và cũng không có văn bản gửi cho Tòa án trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên xem như ông B tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ khác do Tòa án thu thập được để xem xét giải quyết vụ án.

Theo tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ khác do Tòa án thu thập được thì ngày 07/10/2022 ông Đặng T B có ký kết với Bank S (Ngân hàng S) Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL vay số tiền 360.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn, lãi chậm trả lãi 10%/năm của tiền lãi chưa thanh toán, mục đích vay mua hàng hóa. Thanh toán đều mỗi tháng, kỳ thanh toán đầu tiên là ngày 25/10/2022. Ngày 07/10/2022 Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay cho ông Đặng T B. Trong quá trình vay đến nay thì ông B chỉ thanh toán đến tháng 9/2023 số tiền là 92.996.308 đồng (trong đó nợ gốc 61.227.784 đồng, nợ lãi 31.726.476 đồng, tiền phạt là 42.048 đồng). Như vậy, việc ông B không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán trong suốt thời gian dài đã vi phạm điểm 4.2, khoản 4, Mục I Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL ngày 07/10/2022. Do đó, Ngân hàng S yêu cầu ông Đặng T B phải trả ngay cho Ngân hàng S tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 336.502.504 đồng, trong đó nợ gốc 298.772.216 đồng, lãi trong hạn 9.881.373 đồng, lãi quá hạn 26.937.730 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán là 911.185 đồng. Ông

Đặng T B còn phải tiếp tục chịu tiền lãi, tiền phạt phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL ngày 07/10/2022. Yêu cầu trả toàn bộ các khoản nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Về ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tại phiên Tòa là có căn cứ và cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Đặng T B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hoàn lại cho Bank S (Ngân hàng S) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 91, Khoản 1 Khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Đặng T B phải trả cho Bank S (Ngân hàng S) số tiền tính đến ngày 03/5/2024 là 336.502.504 đồng, trong đó nợ gốc 298.772.216 đồng, lãi trong hạn 9.881.373 đồng, lãi quá hạn 26.937.730 đồng, phạt quá hạn đối với khoản tiền lãi đến hạn chưa thanh toán là 911.185 đồng theo Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL ngày 07/10/2022. Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Đặng T B còn phải tiếp tục chịu lãi, phạt quá hạn đối với khoản tiền lãi đến hạn chưa thanh toán phát sinh từ ngày 04/5/2024 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21503PL ngày 07/10/2022.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

2. Về án phí: Ông Đặng T B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.825.125đ (Mười sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn một trăm hai mươi lăm đồng). Hoàn lại cho Bank S (Ngân hàng S) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.766.725đ (Bảy triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu số 0027080 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh..

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Bình Tân;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Chi cục THA DS Q.Bình Tân;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Hạnh